

Số: 75/2025/QĐ-TA

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: **Bà Thái Thị Hà Thu.**
2. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Hoàng Huyền Trang

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính thụ lý số 86/2025/TLST-XLVPHC, ngày 25/12/2025 và Quyết định mở phiên họp số 86/2025/QĐ-TA, ngày 25/12/2025 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **C V T**, sinh năm 2000 tại Sơn La; Tên gọi khác: không; Số CCCD: 014*****240, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã T, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: C V T1, sinh năm 1975 (đã chết) và bà P T E, sinh năm 1975; Tiền án: không; tiền sự: Không có. C V T hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, địa chỉ: Thôn Xuân Đồng, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ ngày 08/12/2025 đến nay.

Người bị đề nghị anh C V T vắng mặt tại phiên họp có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an xã A, thành phố Hà Nội – Ông Nguyễn Văn Bình – Cán bộ. (Theo Giấy ủy quyền ngày 25/12/2025);
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội: Nguyễn Thanh Hương – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/12/2025, Công an xã A – Hà Nội thực hiện việc tuần tra, rà soát tại đường Q, xã A, phát hiện C V T đang đi lang thang, có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Công an xã A mời anh T đến trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, anh T khai nhận bản thân có sử dụng ma túy loại Heroin ngày sử dụng gần nhất là 07/12/2025. Anh T đã tự nhận là người nghiện ma túy

từ đầu năm 2025 đến nay và viết bản tường trình về hành vi sử dụng ma túy trái phép của mình. Công an xã A tiến hành xét nghiệm ma túy bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu. Theo phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 08/12/2025 của Trạm y tế xã A, kết luận: anh T dương tính với chất ma túy và xác định anh T “có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroin”.

Ngày 16/12/2025, Công an xã A đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh C V T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Biên bản làm việc thể hiện anh T có nguyện vọng cai nghiện ma túy bằng hình thức bắt buộc, đồng thời anh T có đơn xin không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên Công an xã A quyết định đưa anh C V T vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 16/12/2025, Công an xã A ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/TB-CATA đối với anh C V T. Ngày 22/12/2025, Công an xã A đã ban hành văn bản số 57/ĐN- CATA đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T.

Tại phiên họp hôm nay:

Người bị đề nghị là anh C V T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp thể hiện quan điểm giữ nguyên lời trình bày đã có trong hồ sơ và đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh theo quy định của pháp luật.

Công an xã A đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng kể từ ngày Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội quản lý 08/12/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội phát biểu ý kiến: Thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T là đúng quy định tại Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, thời hạn lập hồ sơ đúng quy định tại Điều 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T với thời hạn từ 13 tháng đến 16 tháng kể từ ngày Công an xã A giao anh C V T cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 quản lý trong thời gian lập hồ sơ, ngày 08/12/2025.

XÉT THẤY

[1] Về thẩm quyền: Công an xã A, thành phố Hà Nội chuyển hồ sơ đề nghị xem xét đưa anh C V T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội có thẩm quyền xem xét theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ:

Thành phần hồ sơ, thời hạn lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T tuân thủ đúng quy định tại các điều 40, 41, 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Ngày 08/12/2025, anh C V T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án mở phiên họp là trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Anh C V T đã trưởng thành trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính là người nghiện ma túy. Anh T không thuộc trường hợp quản lý sau cai và không có nơi cư trú ổn định. Anh T có đơn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện thay thế là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, anh T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: Anh T không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025), nhân thân không có tiền án, tiền sự, nhận thức được hành vi của mình là sai, thời gian nghiện ma túy ngắn (từ đầu năm 2025), lấy đó làm căn cứ giảm một phần thời gian cai nghiện bắt buộc cho anh T để anh T sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Từ những căn cứ trên, thấy đề nghị của Công an xã A và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều: 3, 6, 9, 10, 95, 96, 105, 107 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Áp dụng các Điều: 40, 41, 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Các Điều: 7, 8, 11 của Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Các Điều: 3, 20, 21, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C V T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội; địa chỉ: Thôn Xuân Đồng, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày Công an xã A giao anh C V T cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 quản lý, ngày 08/12/2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này, anh C V T được quyền khiếu nại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định này được công bố, Công an xã A có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

Anh C V T khiếu nại thì phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Công an xã A kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã A, Cơ sở cai nghiện số 02 Hà Nội, các cơ quan liên quan và anh C V T thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công an xã A;
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hà Nội;
- Anh C V T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu